



Số Tháng 3/2024



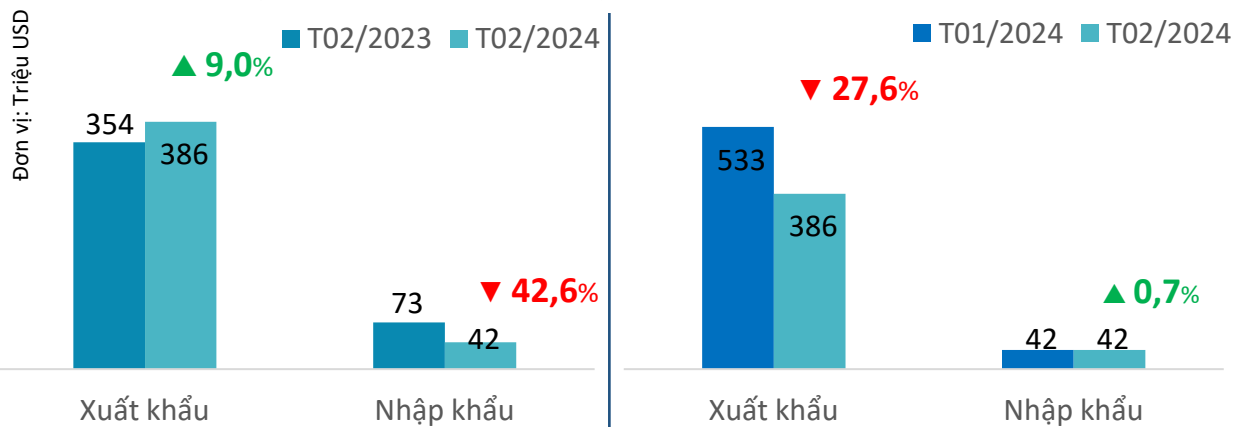
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU
NÔNG LÂM THỦY SẢN**

THỊ TRƯỜNG EU

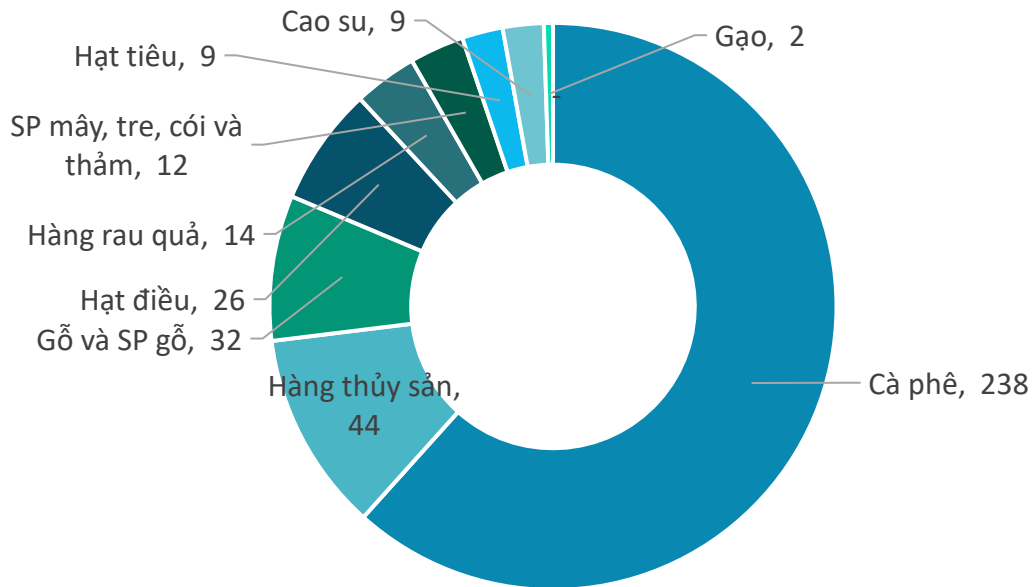
Thực hiện: **AGRO INFO**

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU THÁNG 02/2024

Kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu NLTS VN - EU, T02/2024



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU, T02/2024

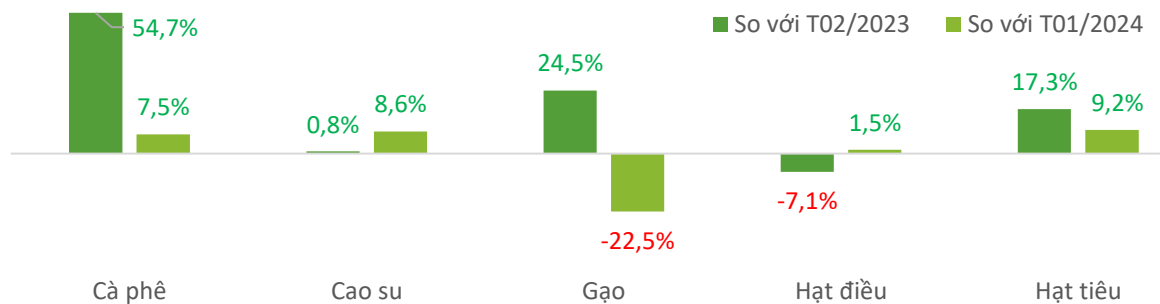


Đơn vị: Triệu USD

Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU T02/2024 so với T01/2024



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính VN sang thị trường EU T02/2024 so với T02/2023 và T01/2024



Châu Âu áp dụng nhiều tiêu chuẩn mới

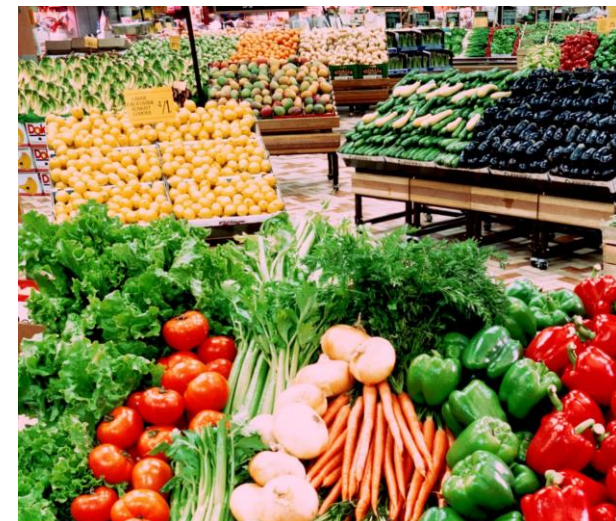
Năm 2024, EU thực hiện nhiều quy định liên quan kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững như: Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM); Quy định chống phá rừng (EUDR)... Trong đó, CBAM là công cụ mang tính bước ngoặt của EU nhằm chống dịch

chuyển carbon.

Năm 2024, EU cũng đẩy mạnh kiểm tra an toàn thực phẩm với nhóm hàng thực phẩm, bao gồm cả hàng nhập khẩu và hàng sản xuất nội khối. Theo đó, các mặt hàng của Việt Nam vào EU sẽ chịu giám sát tại cửa khẩu là ớt chuông, mì ăn liền và sầu riêng với tần suất kiểm tra tương ứng là

50%, 20% và 10%. Như vậy, đây là lần đầu tiên sầu riêng của Việt Nam xuất khẩu vào EU bị đưa vào danh sách kiểm tra tại cửa khẩu với tần suất 10%. Cũng theo quy định này, đậu bắp và thanh long vẫn nằm trong danh sách kiểm tra với tần suất tương ứng là 50% và 20% tại cửa khẩu EU.

Nguồn: Nhandan.vn



Nền kinh tế EU dần phục hồi

Theo Ủy ban châu Âu (EC), hoạt động kinh tế của EU sẽ dần được cải thiện khi tiêu dùng phục hồi nhờ thị trường lao động ổn định, tăng trưởng tiền lương và lạm phát tiếp tục giảm. Bất chấp chính sách tiền tệ thắt chặt hơn, đầu tư dự kiến sẽ tăng trở lại. Năm 2024, tăng trưởng GDP của EU được dự báo sẽ đạt 1,3%. Tại Eurozone, tăng trưởng GDP được dự đoán sẽ thấp hơn, ở mức 1,2%. Năm 2025, với lạm phát và ảnh hưởng từ chính sách thắt chặt tiền tệ giảm xuống, tốc độ tăng trưởng dự kiến sẽ tăng lên 1,7% đối với EU và 1,6% đối với Eurozone.

Việc thắt chặt tiền tệ trong nền kinh tế châu Âu sẽ tiếp tục làm giảm lạm phát nhưng với tốc độ vừa phải, phản ánh ở giá các mặt hàng thực phẩm, hàng hóa sản xuất và dịch vụ giảm chậm hơn nhưng trên diện rộng hơn. Tuy nhiên, việc thắt chặt tiền tệ cũng ảnh hưởng đến

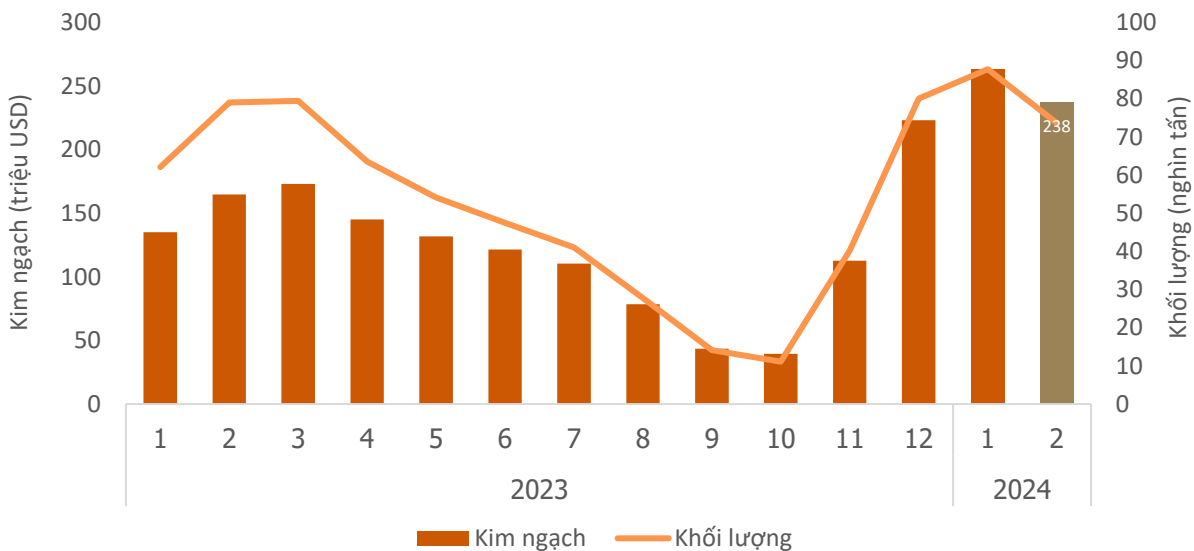
hoạt động kinh tế lâu hơn và ở mức độ lớn hơn dự kiến. Nhìn chung, lạm phát ở Eurozone được dự đoán sẽ giảm từ 5,6% vào năm 2023 xuống 3,2% vào năm 2024 và 2,2% vào năm 2025. Tại EU, lạm phát dự kiến sẽ giảm từ 6,5% vào năm 2023 xuống 3,5% vào năm 2024 và 2,4% vào năm 2025.

Nguồn: Tapchicongsan.org.vn



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường EU, T2/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU, T2/2024

KIM NGẠCH

237,5 triệu USD

↘ Giảm **17,9%** so với T1/2024

↗ Tăng **44,1%** so với T2/2023

↗ Cao hơn **114,2** triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Giá trị xuất khẩu 2T/2024 đạt **500,7** tr.USD, đạt **16,1%** kim ngạch 2023

KHỐI LƯỢNG

73,7 nghìn tấn

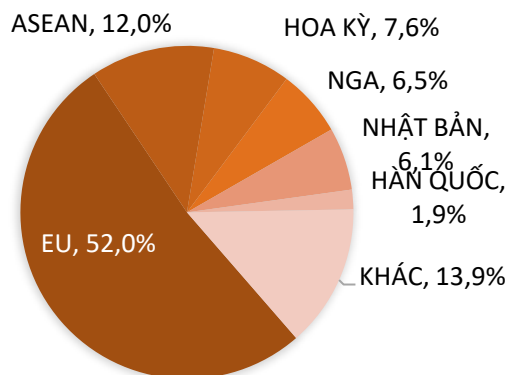
↘ Giảm **9,6%** so với T1/2024

↘ Giảm **6,8%** so với T2/2023

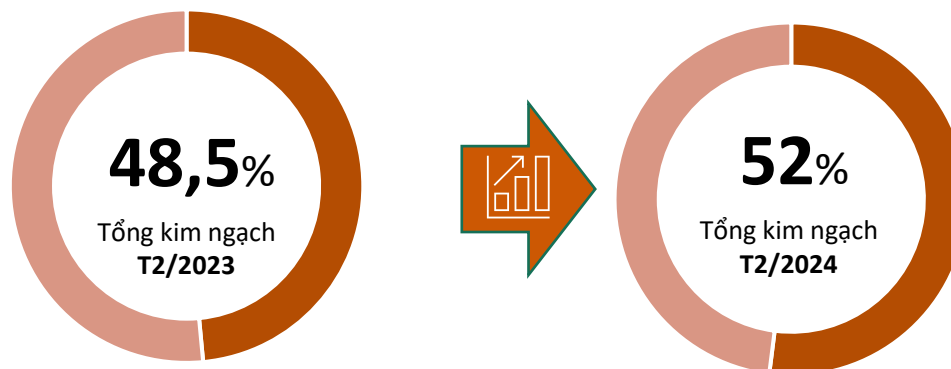
↗ Cao hơn **23,6** nghìn tấn so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Khối lượng xuất khẩu 2T /2024 đạt **161,4** nghìn tấn, đạt **12,3%** lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU, T2/2024

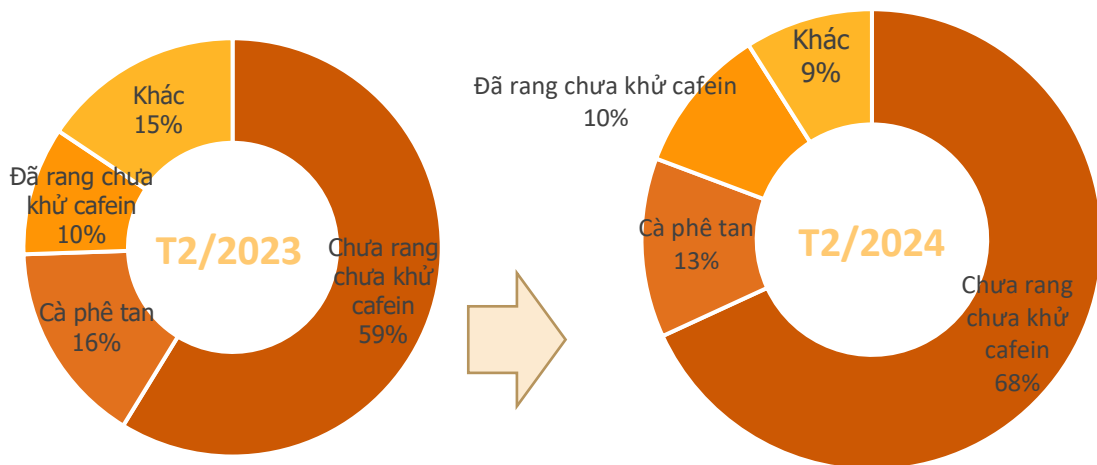


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU, T2/2024



CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường EU, T2/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU, T2/2024



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **216,6** Triệu USD
Giảm **9,2%** so với T1/2024
Tăng **38,5%** so với T2/2023

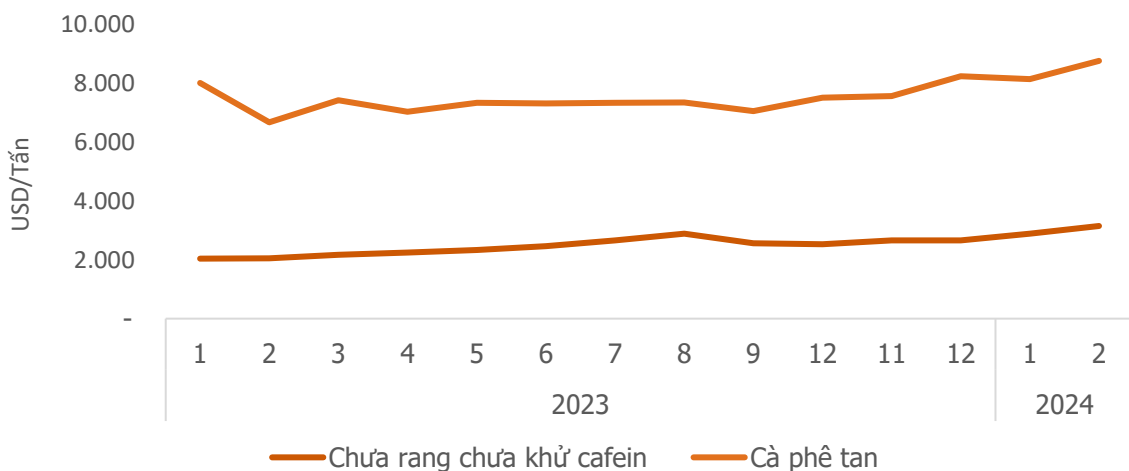
Cà phê tan

Kim ngạch: **11,6** Triệu USD
Giảm **27,4%** so với T1/2024
Tăng **38,9%** so với T2/2023

Chưa rang đã khử cafein

Kim ngạch: **5,2** Triệu USD
Giảm **36,7%** so với T1/2024
Tăng **40,8%** so với T2/2023

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T2/2024



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **8.752** USD/tấn; tăng **7,6%** so với tháng trước, và tăng **9,4%** so với cùng kỳ năm 2023.

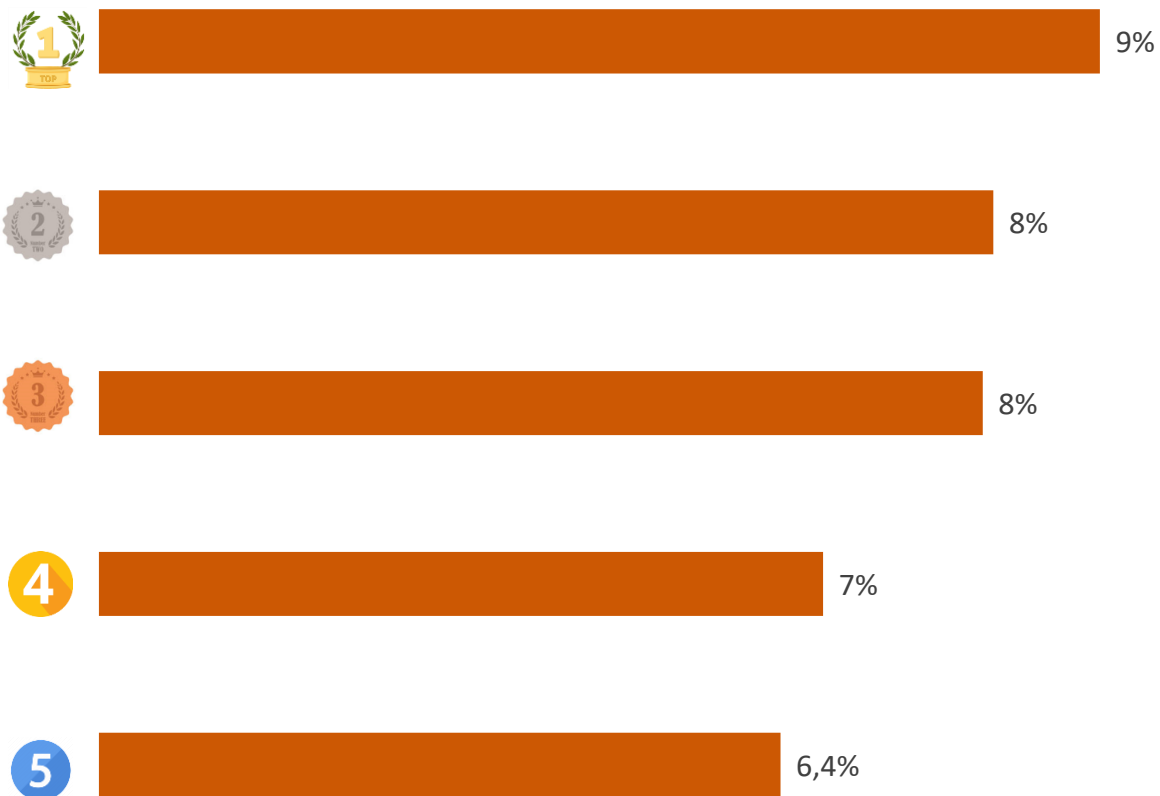
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **3.150** USD/tấn; tăng **9%** so với tháng trước, và tăng **54,2%** so với cùng kỳ năm 2023.

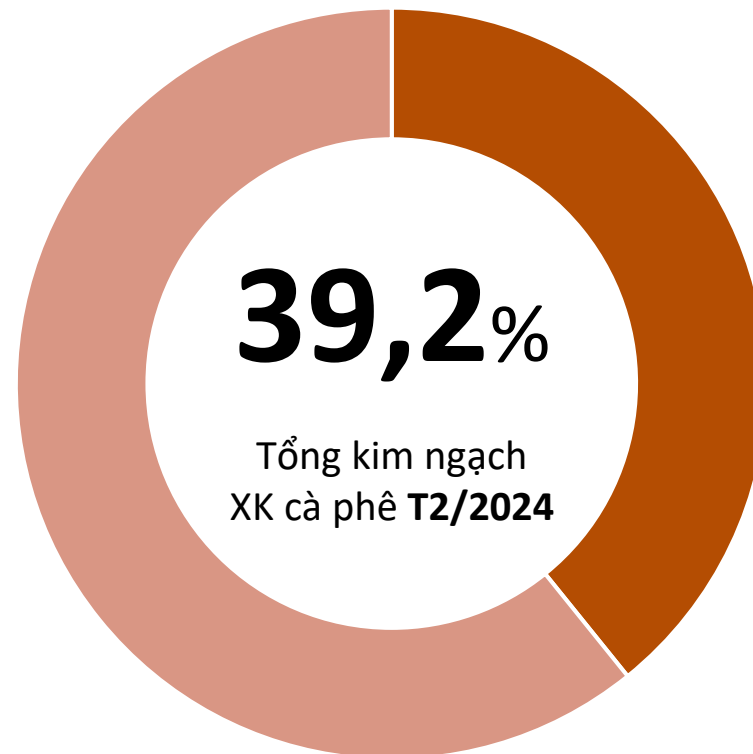


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T2/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T2/2024



CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ EU

Theo Eurostat, trong năm 2023, Italia nhập khẩu 624,6 nghìn tấn cà phê, trị giá 1,94 tỷ EUR (gần 2,1 tỷ USD) từ thị trường ngoài EU, giảm 4,2% về lượng và giảm 8,2% về giá trị so với năm 2022. Mặc dù giảm nhập khẩu cà phê trong năm 2023 nhưng Italia vẫn là thị trường tiềm năng cho các nhà xuất khẩu cà phê trên thế giới do uống cà phê là một phần không thể thiếu trong văn hóa của người dân Italia. Dự báo thị trường cà phê Italia sẽ đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 3,35%/năm trong giai đoạn 2024 – 2029.

Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu – Bộ Công Thương (3/2024)

EU sẽ tạm thời hoãn thực hiện quy định chống phá rừng (EUDR). Thay vào đó, EU sẽ tiến hành đánh giá rủi ro phá rừng ở mức trung bình đối với tất cả các nước xuất khẩu vào EU để các quốc gia này có thêm thời gian thích ứng với các quy định mới. Ngoài ra, các cơ quan của EU cũng cần có thêm thời gian hoàn thiện hệ thống phân loại gồm ba mức độ rủi ro thấp, trung bình và cao.

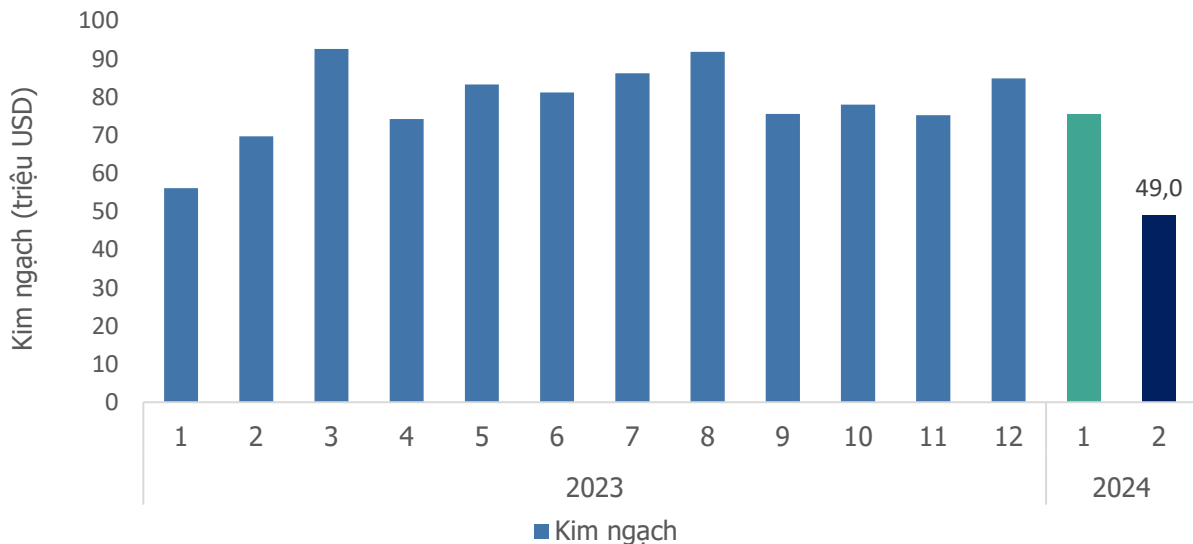
Nguồn: stockbiz.vn (3/2024)





Thủy sản

Giá trị Thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU T2/2024



Kết quả xuất khẩu Thủy sản sang thị trường EU T2/2024

KIM NGẠCH

49,0 triệu USD



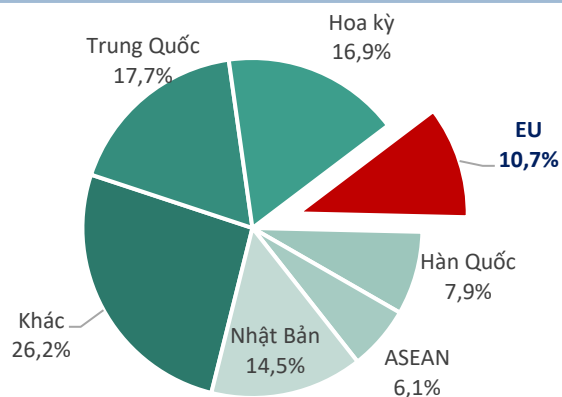
↘ Giảm **35,1%** so với T1/2024

↘ Giảm **29,7%** so với T2/2023

↓ Thấp hơn **30,1 triệu USD** so với bình quân năm 2023

❖ Lũy kế hai tháng 2024 đạt **124,6** triệu USD, Đạt **13,0%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường EU T2/2024



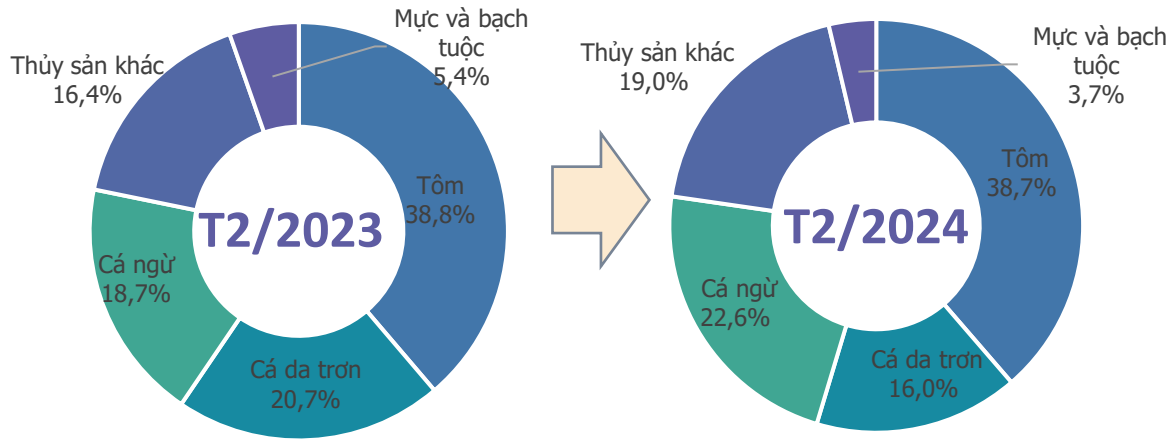
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường EU T2/2024





Thủy sản

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU T2/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU T2/2024



Tôm

Kim ngạch: **18,9** Triệu USD
Giảm **35,9%** so với T1/2024
Giảm **29,9%** so với T2/2023



Cá da trơn

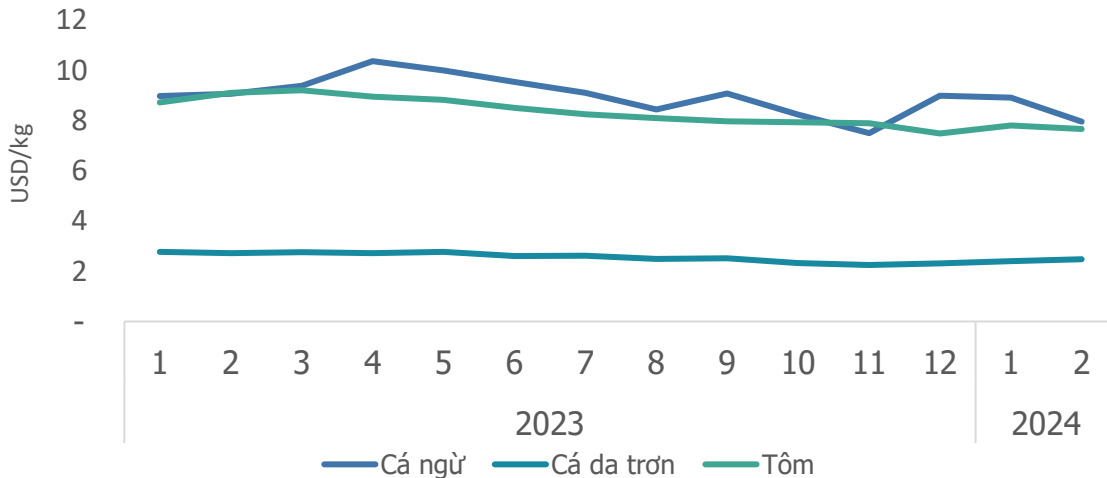
Kim ngạch: **7,8** Triệu USD
Giảm **40,9%** so với T1/2024
Giảm **45,8%** so với T2/2023



Cá ngừ

Kim ngạch: **11,1** Triệu USD
Giảm **31,9%** so với T1/2024
Giảm **15,0%** so với T2/2023

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường EU T2/2024



Cá ngừ

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **8,0** USD/kg giảm **10,5%** so với tháng trước; và giảm **12,2%** so với cùng kỳ năm 2023.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **2,4** USD/kg; tăng **2,8%** so với tháng trước; và giảm **8,9%** so với cùng kỳ năm 2023.

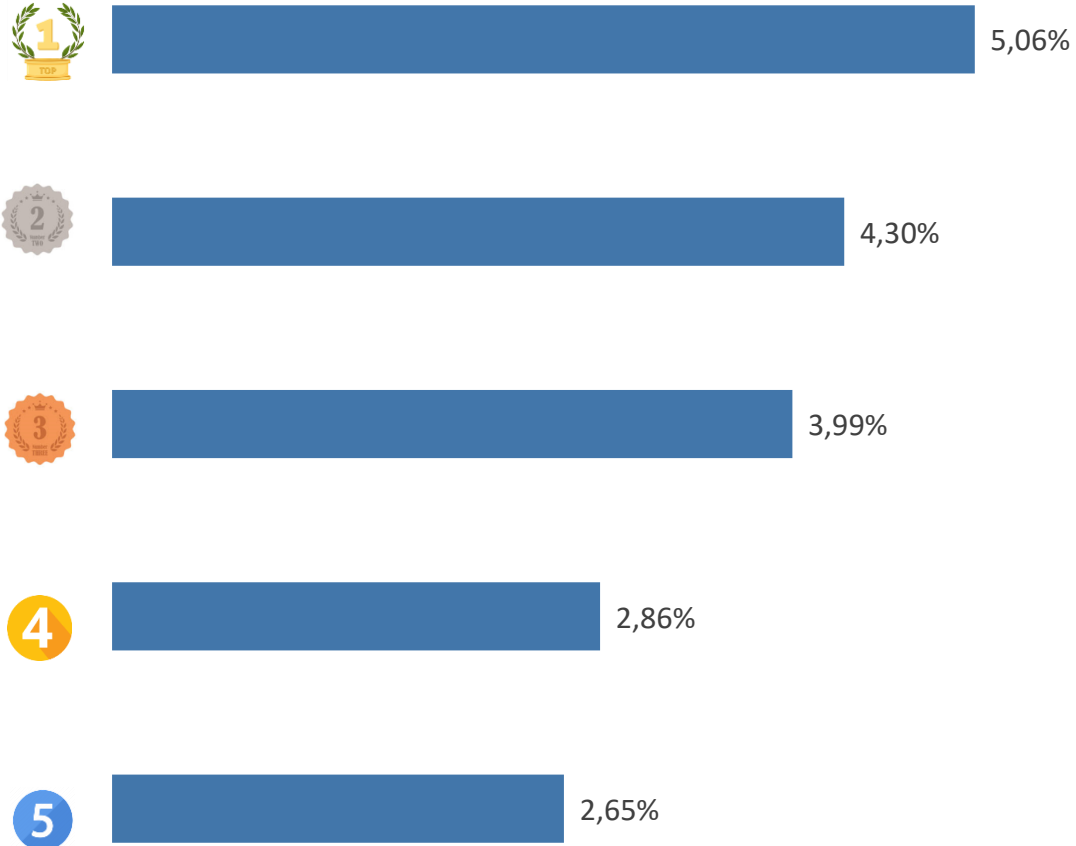
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **7,7** USD/kg; giảm **2,4%** so với tháng trước; và giảm **15,9%** so với cùng kỳ năm 2023.

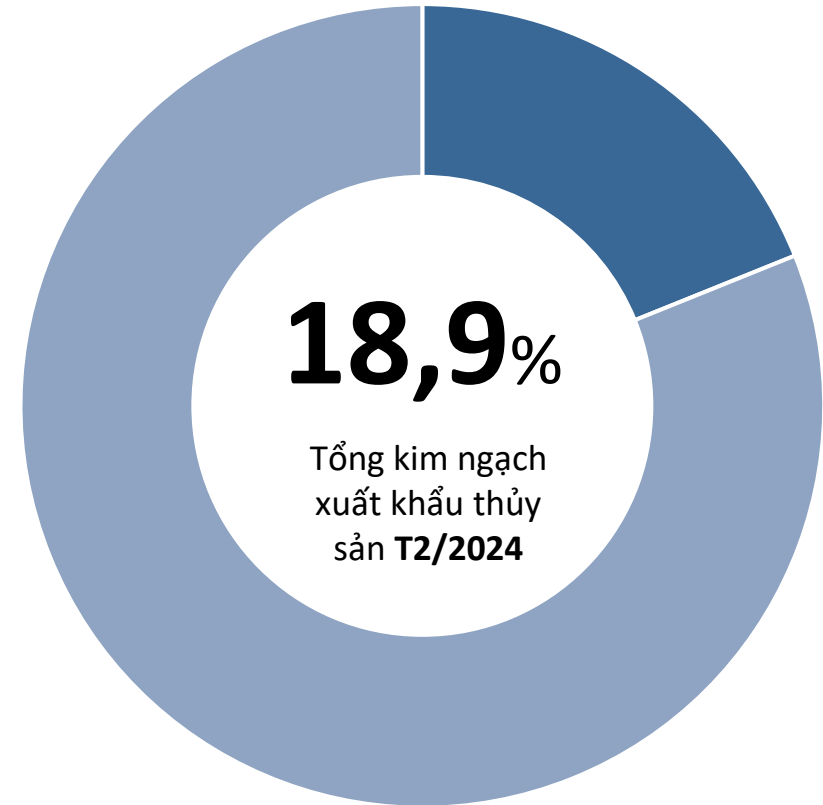


Thủy sản

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang EU T2/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang EU T2/2024





ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN EU

01

Tổ chức nghề cá Europêche ủng hộ quy định mới về cấm các sản phẩm sử dụng lao động cưỡng bức

Đầu tháng 3, Nghị viện và Hội đồng EU đã đạt được thỏa thuận tạm thời về các quy định mới cấm nhập khẩu các sản phẩm sử dụng lao động cưỡng bức vào thị trường EU, trong đó có thủy sản. Tổ chức Nghề cá Europêche đánh giá cao thỏa thuận này và kêu gọi triển khai nhanh chóng hệ thống cấm buôn bán các sản phẩm cá có sử dụng lao động cưỡng bức một cách hiệu quả, phù hợp với các chính sách của EU về chống đánh bắt cá bất hợp pháp (IUU). Europêche cũng tuyên bố Luật mới chắc chắn sẽ giúp duy trì việc làm có chất lượng và các quyền cơ bản của lao động trong ngành thủy sản trên toàn thế giới.

Nguồn: thefishingdaily (3/2024)

02

Xuất khẩu cá tra Việt Nam sang EU tiếp tục gặp nhiều khó khăn

Xuất khẩu cá tra Việt Nam sang khối thị trường EU trong 2 tháng đầu năm nay đạt 21 triệu USD, giảm 28% so với cùng kỳ năm 2023. Trong tháng 2/2024, Hà Lan tiếp tục đứng đầu khối về tiêu thụ nhiều nhất cá tra Việt Nam với 2 triệu USD, giảm 43% so với cùng kỳ và giảm 48% so với tháng trước. Đứng ở vị trí thứ 2, Đức nhập khẩu từ Việt Nam hơn 1,6 triệu USD cá tra, giảm 55% so với cùng kỳ năm ngoái. Chỉ có Tây Ban Nha và 1 số thị trường nhỏ khác trong khối ghi nhận tăng trưởng dương. Các quốc gia còn lại trong khối EU đều chứng kiến sụt giảm từ 2 tới 3 con số từ 17% đến 100% so với cùng kỳ. Nhiều chuyên gia dự đoán, năm 2024 sẽ là một năm đầy thách thức đối với mục tiêu phục hồi và tăng trưởng nền kinh tế của EU, bao gồm cả cuộc xung đột Nga - Ukraine và xung đột ở Trung Đông với những tác động đầy bất ổn và rủi ro cho triển vọng kinh tế của khối Liên minh này. Xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang EU trong đó có cá tra sẽ chịu ảnh hưởng của những bất ổn này.

Nguồn: vasep (3/2024)

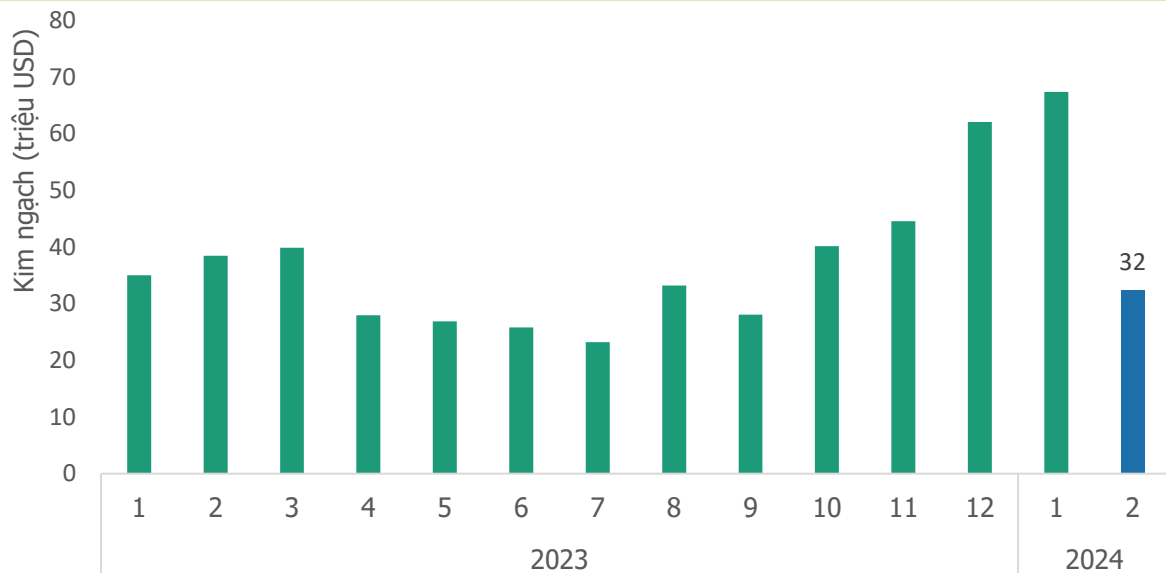


Tin liên quan



GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU, T02/2024

KIM NGẠCH



32

triệu USD

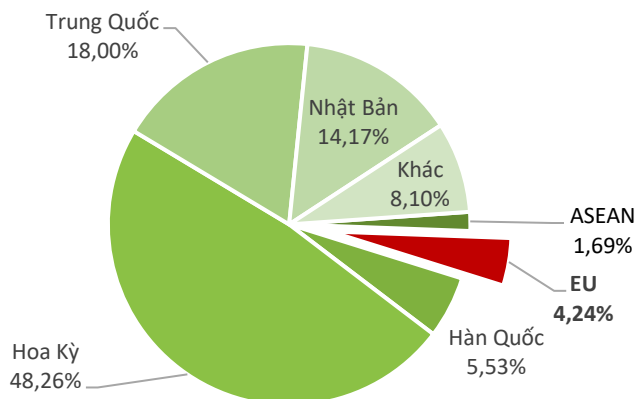
↘ Giảm **51,7%** so với T01/2024

↘ Giảm **15,4%** so với T02/2023

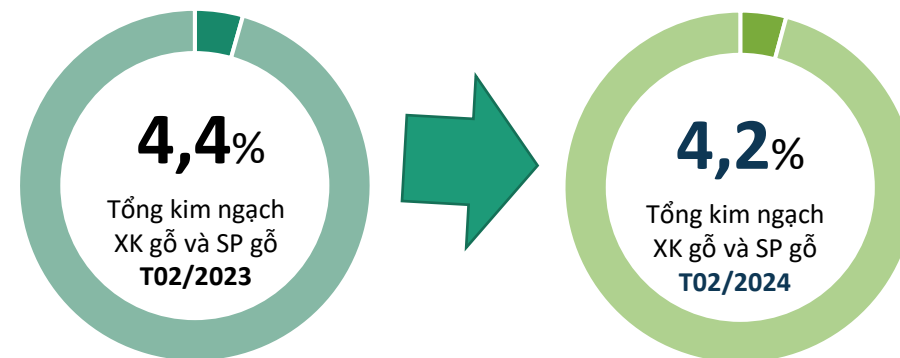
↓ Thấp hơn **3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 2 tháng đạt **99,8 triệu USD**, đạt **23,5%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU, T02/2024



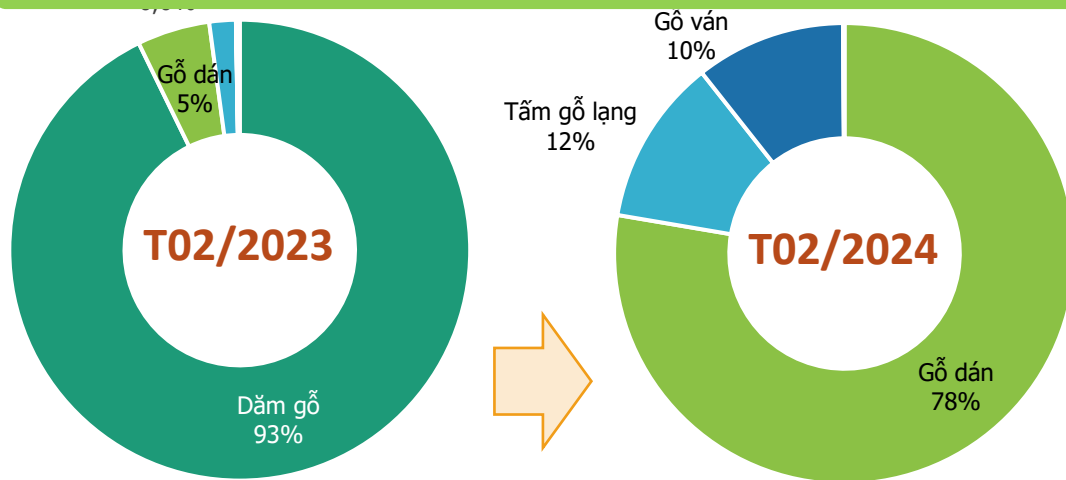
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU, T02/2024





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU, T02/2024



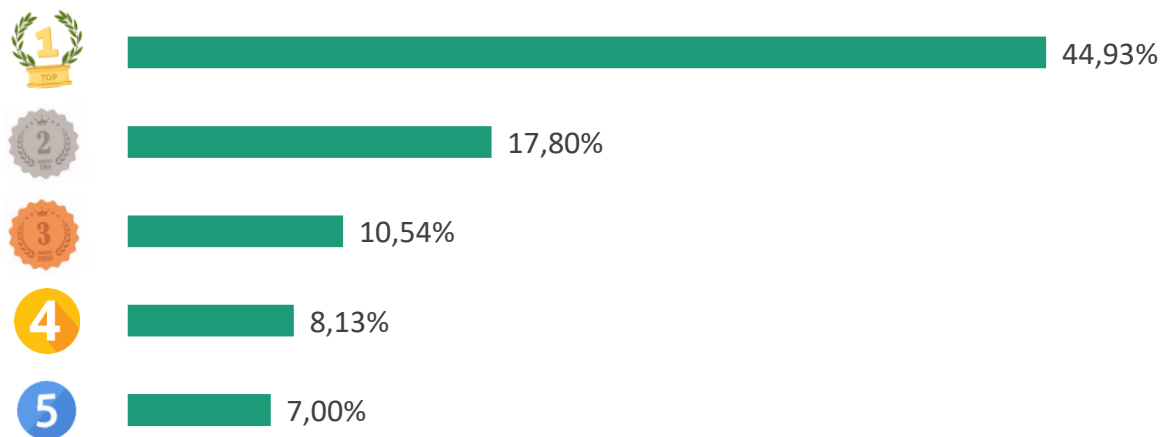
Gỗ dán

Kim ngạch: **0,7** triệu USD
Giảm **11%** so với T01/2024
Tăng **152%** so với T02/2023

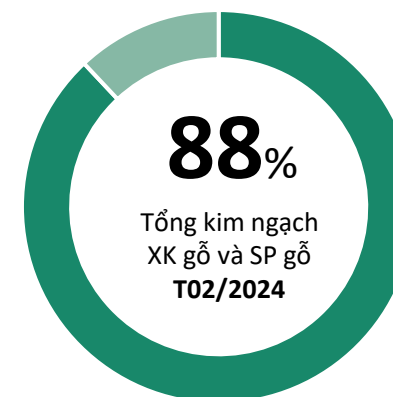
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **0,1** triệu USD
Giảm **9%** so với T01/2024
Tăng **4%** so với T02/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T02/2024





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ EU

Năm 2023, EU đã nhập khẩu 2,59 triệu tấn gỗ nhiệt đới và sản phẩm đồ gỗ nội ngoại thất, với giá trị 3,18 tỷ USD, giảm lần lượt 18% và 27% so với năm 2022. Trong đó, EU nhập khẩu 265.600 tấn đồ gỗ nội ngoại thất với giá trị 1,12 tỷ USD, giảm 24% và 35% so với năm 2022. Nhập khẩu đồ gỗ nội ngoại thất đã giảm từ tất cả các thị trường cung cấp chính, như nhập khẩu từ Việt Nam giảm 38%, Indonesia giảm 35%, Ấn Độ giảm 30%, Malaysia giảm 36% và Thái Lan giảm 32%.

Năm 2023, EU đã nhập khẩu 848.000 m3 gỗ xẻ nhiệt đới với giá trị 782 triệu USD, giảm 16% về lượng và 14% về giá trị so với năm 2022. Nhập khẩu gỗ xẻ giảm từ hầu hết các thị trường cung cấp chính. Cụ thể, nhập khẩu từ Cameroon giảm 9%, Gabon giảm 22%, Braxin giảm 41%, Malaysia giảm 20%, Ghana giảm 32%, Bờ Biển Ngà giảm 27%.

Nguồn: ITTO

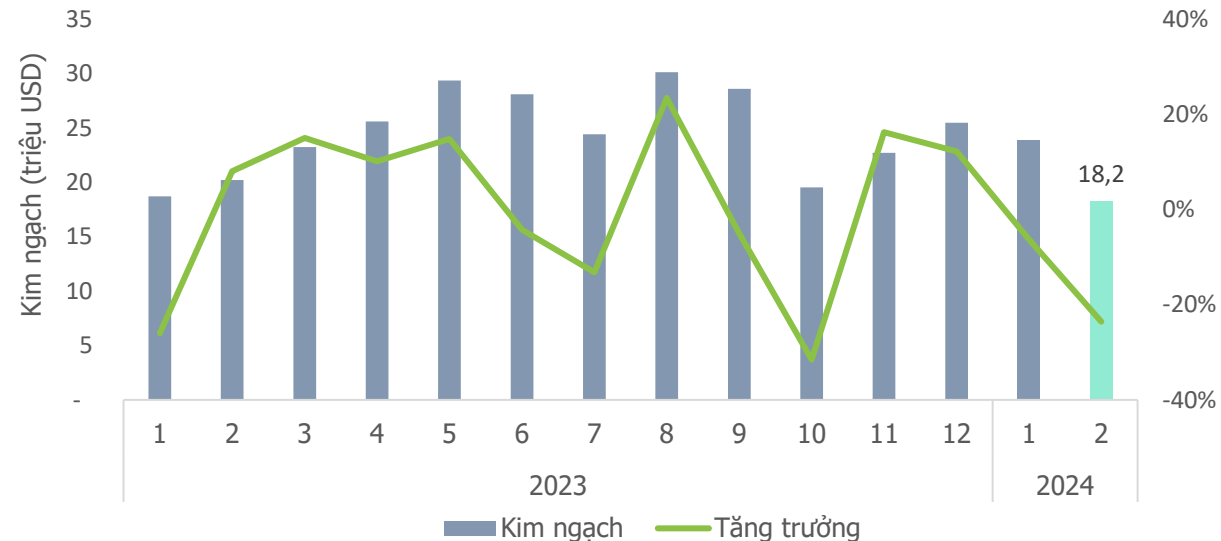


TIN LIÊN QUAN



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường EU, T2/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường EU, T2/2024



KIM NGẠCH
18,2
triệu USD

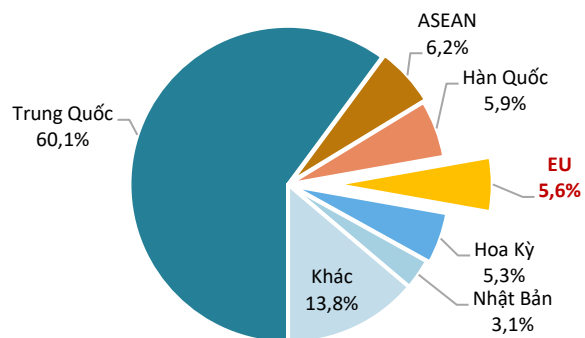
Giảm **23,6%** so với T1/2024

Giảm **9,7%** so với T2/2023

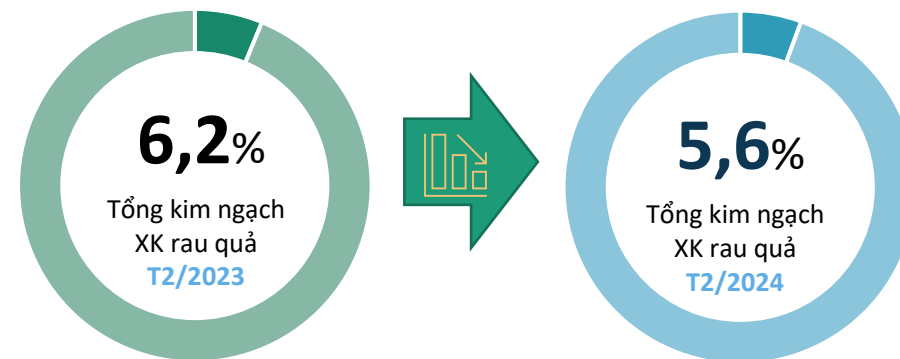
Thấp hơn **6,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 2 tháng đầu năm 2024 đạt **42,1 tr.USD**, đạt **14,2%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường EU, T2/2024



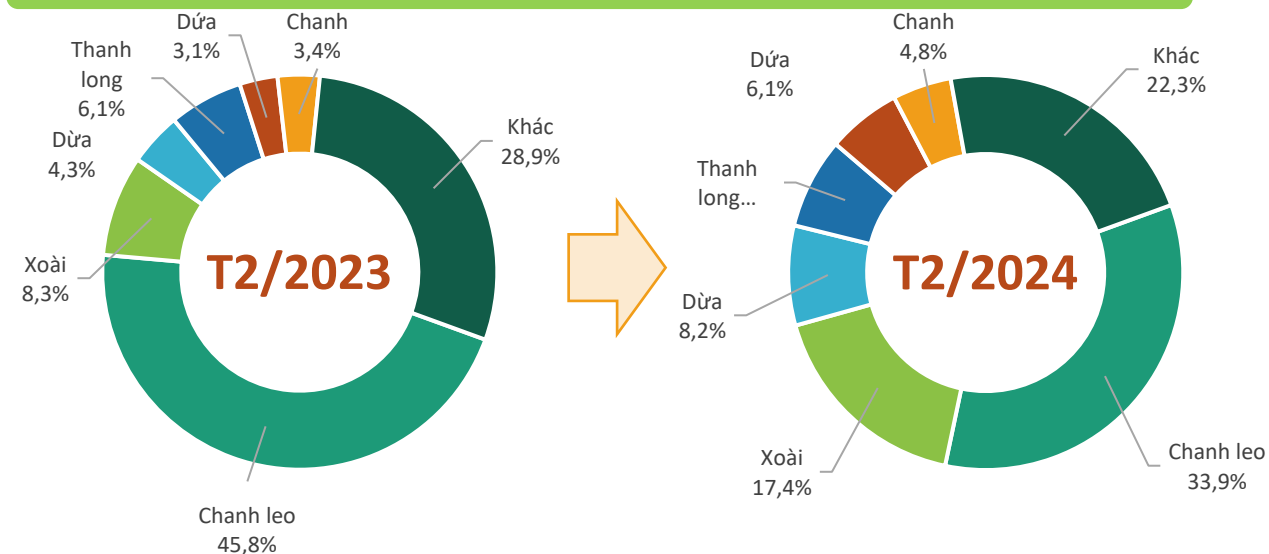
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường EU, T2/2024





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường EU, T2/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường EU, T2/2024



Chanh leo

Kim ngạch: **6,2** triệu USD
 Tăng **3,1%** so với T1/2024
 Giảm **33,3%** so với T2/2023



Xoài

Kim ngạch: **3,2** triệu USD
 Giảm **5,5%** so với T1/2024
 Tăng **90,0%** so với T2/2023



Dừa

Kim ngạch: **1,5** triệu USD
 Tăng **36,8%** so với T1/2024
 Tăng **69,7%** so với T2/2023



Thanh long

Kim ngạch: **1,4** triệu USD
 Tăng **13,4%** so với T1/2024
 Tăng **10,4%** so với T2/2023



Dứa

Kim ngạch: **1,1** triệu USD
 Giảm **8,5%** so với T1/2024
 Tăng **75,6%** so với T2/2023



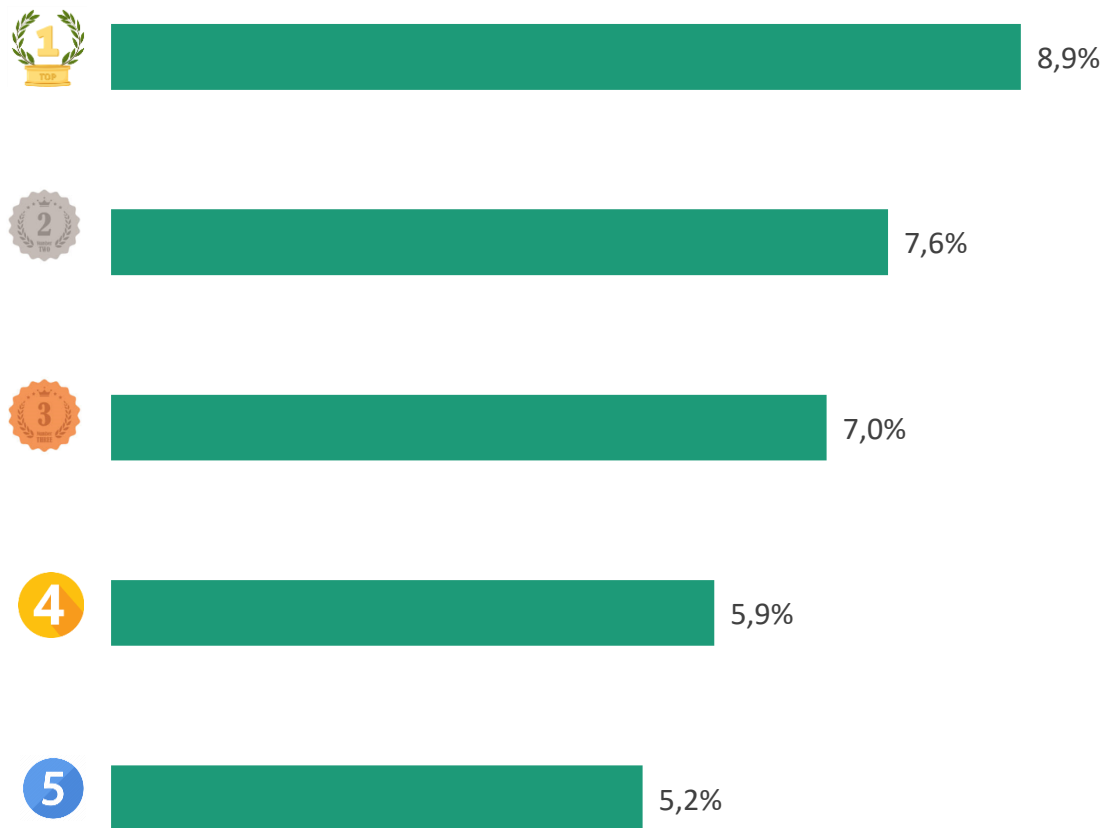
Chanh

Kim ngạch: **0,88** triệu USD
 Giảm **1,1%** so với T1/2024
 Tăng **26,6%** so với T2/2023

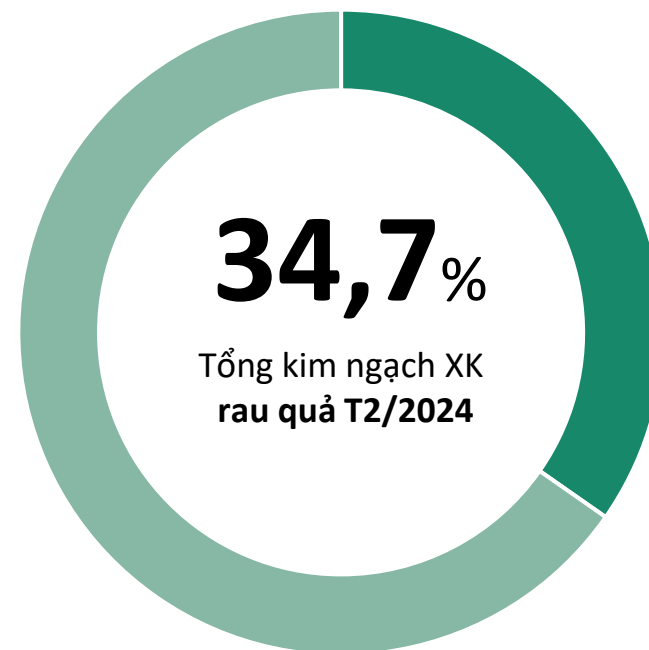


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường EU, T2/2024



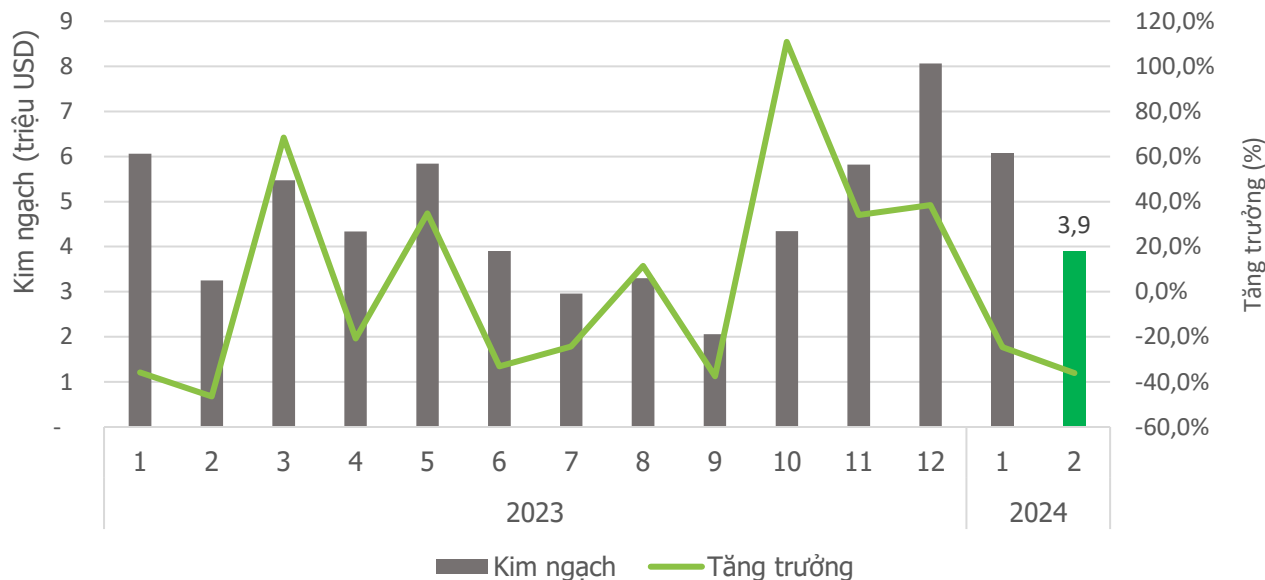
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường EU, T2/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T2/2024



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EU, T2/2024

KIM NGẠCH

3,9

triệu USD



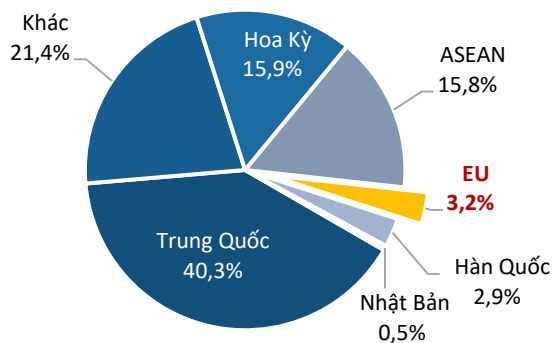
Giảm **36,1%** so với T1/2024

Tăng **19,6%** so với T2/2023

Thấp hơn **0,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 2 tháng đầu năm 2024 đạt **10,0 triệu USD**, đạt **18,0%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T2/2024



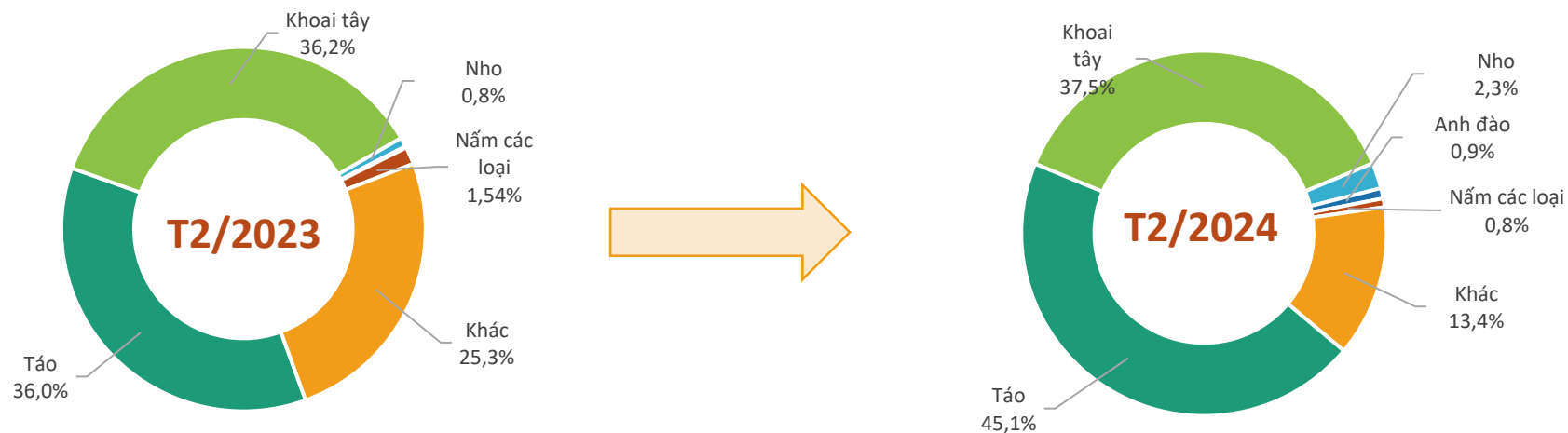
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T2/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T2/2024



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EU, T2/2024



Táo

Kim ngạch: **1,8** triệu USD

Giảm **54,4%** so với T1/2024

Tăng **49,8%** so so với T2/2023



Khoai tây

Kim ngạch: **2,5** triệu USD

Tăng **17,7%** so với T1/2024

Tăng **23,9%** so với T2/2023



Nho

Kim ngạch: **1,9** triệu USD

Tăng **21,7%** so với T1/2024

Tăng **232,1%** so với T2/2023



1

Nghị viện Châu Âu và Hội đồng EU vừa đạt được thỏa thuận về sửa đổi các quy định nhằm ngăn chặn sự xâm nhập của các loài gây hại thực vật mới vào Châu Âu và giảm thiểu sự lây lan của những loài hiện có. Trong đó bao gồm cách giải quyết sự lây lan của các loài gây hại như sâu bướm giả đến cây có múi của Tây Ban Nha và loài bọ sừng dài châu Á ở Pháp, Đức và Ý.

2

Bộ Tài chính Ba Lan đã tuyên bố kế hoạch ngừng áp dụng mức thuế suất VAT 0% đối với các mặt hàng thực phẩm và có hiệu lực từ ngày 1/4/2024. Quyết định này diễn ra trong bối cảnh tỷ lệ lạm phát giảm và tốc độ tăng giá thực phẩm của Ba Lan đã giảm trong thời gian qua. Thuế suất VAT tiêu chuẩn đối với thực phẩm đã được miễn kể từ ngày 1/2/2022 sẽ được khôi phục về mức 5%. Việc điều chỉnh sắp tới được dự đoán sẽ ảnh hưởng chủ yếu đến giá của các mặt hàng thực phẩm thiết yếu, bao gồm rau, trái cây, v.v.

3

Hệ thống cảnh báo nhanh về thực phẩm và thức ăn chăn nuôi của Châu Âu (RASFF) đã chặn hai lô hàng rau từ Macedonia tại biên giới Croatia. Các lô hàng có chứa chlorpyrifos, một loại thuốc trừ sâu bị cấm ở EU kể từ năm 2020 do có khả năng gây độc gen và gây độc thần kinh.





4

Chính phủ Latvia đã phê duyệt danh sách các sản phẩm nông nghiệp bị cấm nhập khẩu từ Nga và Belarus. Các mặt hàng bị cấm bao gồm tất cả các loại rau củ, quả hạch, các loại trái cây và quả mọng khác. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 8/3/2024.

5

Hiệp hội Liên ngành rau quả tươi Pháp (Interfel) đã thực hiện một cuộc khảo sát về việc tiêu thụ rau quả tại 5 quốc gia thành viên Liên minh Châu Âu (Pháp, Đức, Ý, Hà Lan và Tây Ban Nha) nhằm tìm ra loại trái cây và rau quả nào được người tiêu dùng ưa chuộng, trở ngại và kỳ vọng đối với tiêu dùng. Đã có 4.000 người tham gia khảo sát trực tuyến từ ngày 26 đến ngày 29/1/2024 (800 người ở mỗi quốc gia).

Kết quả khảo sát cho thấy bông cải xanh (12%) đứng đầu danh sách các loại rau được người châu Âu yêu thích, tiếp theo là rau diếp (10%) và cà chua (8%). Đối với trái cây, táo giành được nhiều phiếu bầu nhất (19%), tiếp theo là chuối (16%) và dâu tây (11%).





ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU, T02/2024

KIM NGẠCH

31,2 triệu USD

↘ Giảm **52,9%** so với T01/2024

↘ Giảm **27,9%** so với T02/2023

↓ Thấp hơn **33 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 02 tháng đầu năm 2024 đạt **97,3 tr.USD**, đạt **13%** kim ngạch năm 2023

KHỐI LƯỢNG

5,7 nghìn tấn

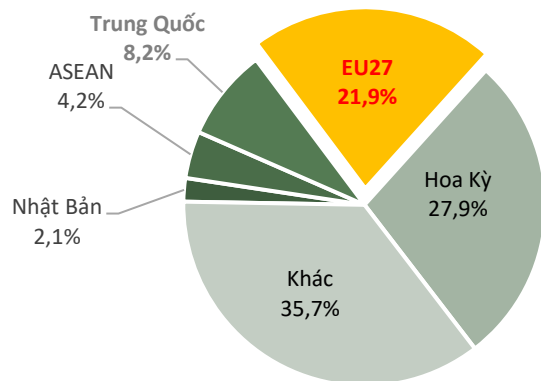
↘ Giảm **53,6%** so với T01/2024

↘ Giảm **22,8%** so với T02/2023

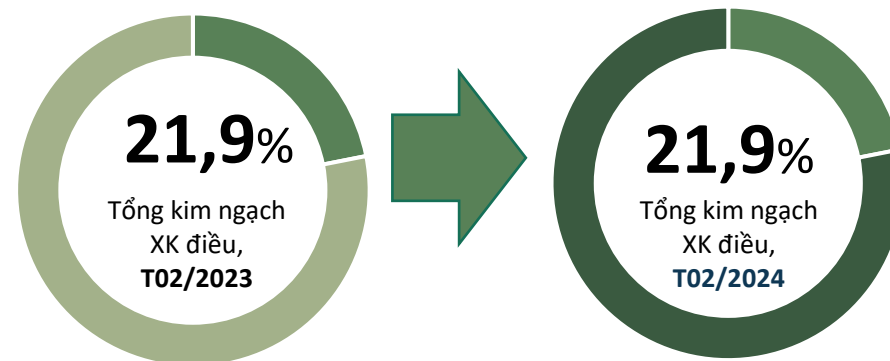
↓ Thấp hơn **815 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 02 tháng đầu năm 2024 đạt **18 nghìn tấn**, đạt **13%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường EU, T02/2024



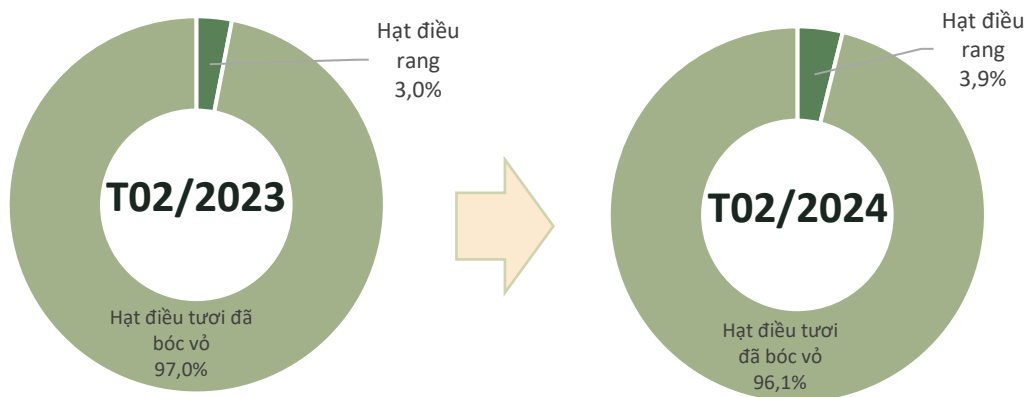
Biến động tỷ trọng giá trị điều của VN sang thị trường EU, T02/2024





ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU, T02/2024



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **29,9** triệu USD

Giảm **53,3%** so với T01/2024

Giảm **28,5%** so với T02/2023



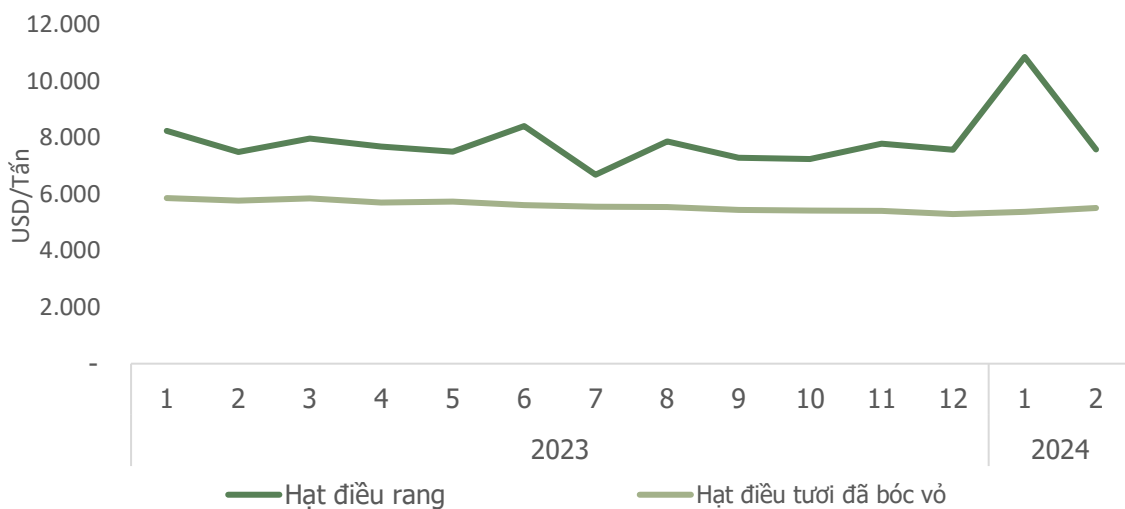
Điều rang

Kim ngạch: **1,3** triệu USD

Giảm **41,2%** so với T01/2024

Giảm **8,1%** so với T02/2023

Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T02/2024



Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **5.511** USD/tấn; **tăng 2,7%** so với tháng trước; và **giảm 4,4%** so với cùng kỳ năm 2023.

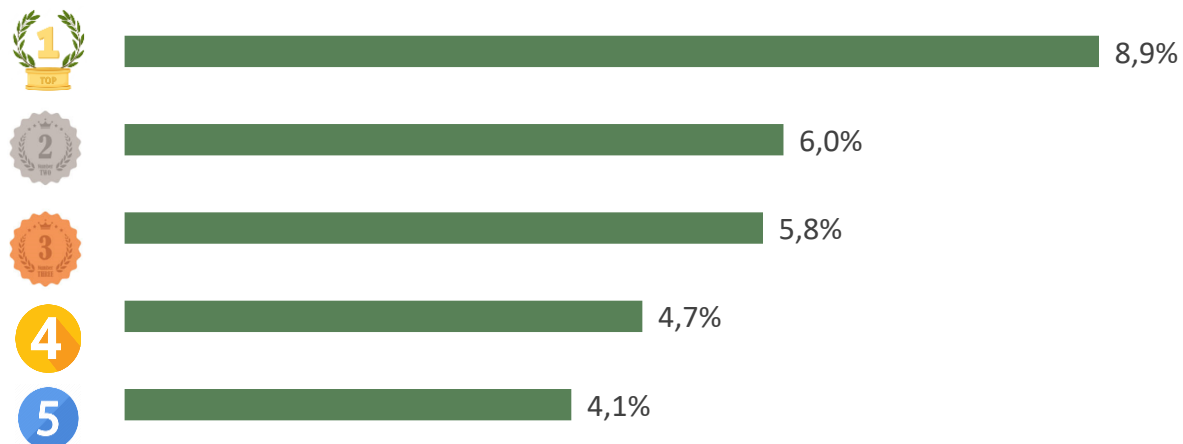
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **7.573** USD/tấn; **giảm 30,2%** so với tháng trước; và **tăng 1,1%** so với cùng kỳ năm 2023.



ĐIỀU

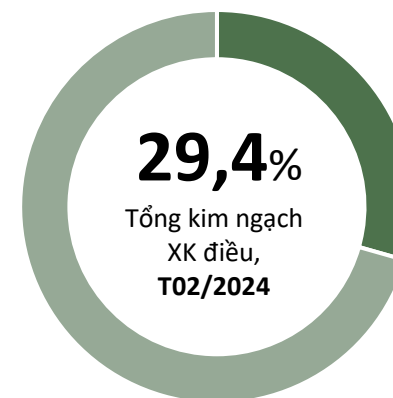
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



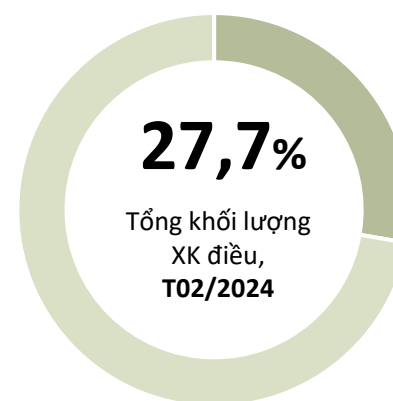
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024





Ngày 12/3/2024, ông Aun Porn Moniroth, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Kinh tế và Tài chính Campuchia và bà Jutta Urpilainen, Ủy viên châu Âu phụ trách về hợp tác quốc tế, ký thỏa thuận tài trợ 97 triệu USD cho Campuchia để hỗ trợ phát triển 4 lĩnh vực gồm nông nghiệp và thực phẩm, năng lượng, đào tạo kỹ thuật và thương mại.

Bốn dự án mới của EU tại Campuchia tập trung thúc đẩy chuỗi giá trị bền vững, sử dụng năng lượng tái tạo hiệu quả. Bốn dự án này nhằm giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, tăng cường an ninh năng lượng và hội nhập, thúc đẩy sản phẩm của Campuchia vào thị trường khu vực và quốc tế.

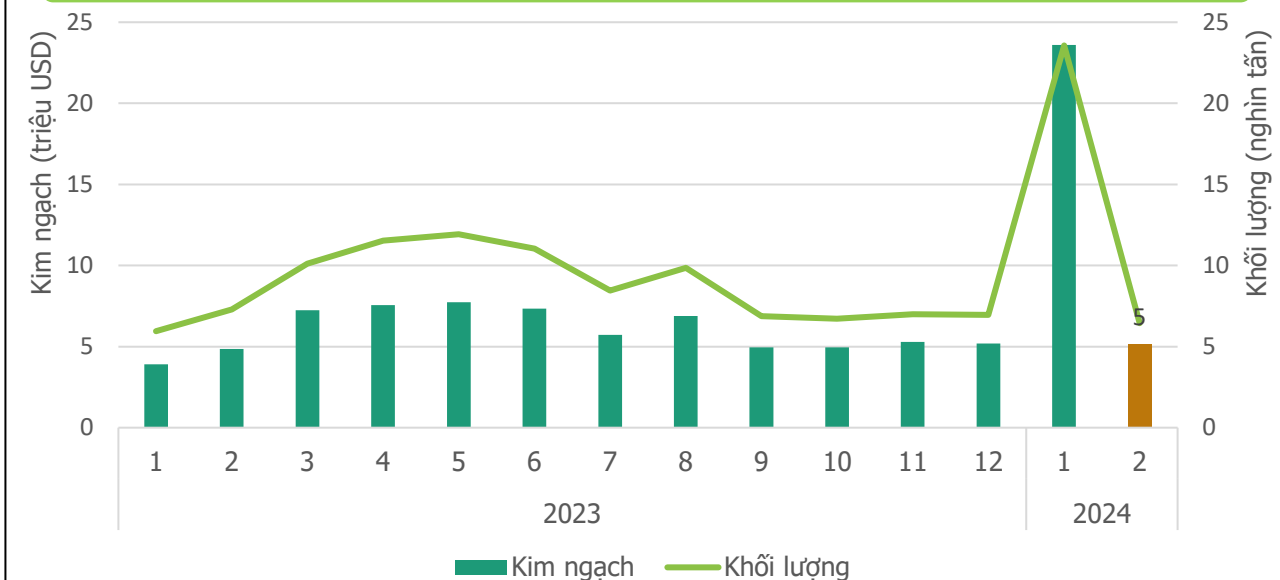
Dự án “Hợp tác vì nông nghiệp và thực phẩm bền vững tại Campuchia” nhằm tăng năng suất của chuỗi giá trị hạt điều và hạt tiêu theo nông nghiệp sinh thái và đầu tư thân thiện với môi trường trong sản xuất, công nghiệp chế biến.





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU, T02/2024

KIM NGẠCH
5,2 triệu USD



↘ Giảm **78,1%** so với T01/2024

↗ Tăng **6,3%** so với T02/2023

↓ Thấp hơn **811,1 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 2 tháng đạt **28,8 triệu USD**, đạt **40,1%** kim ngạch 2023

KHỐI LƯỢNG
6,4 nghìn tấn



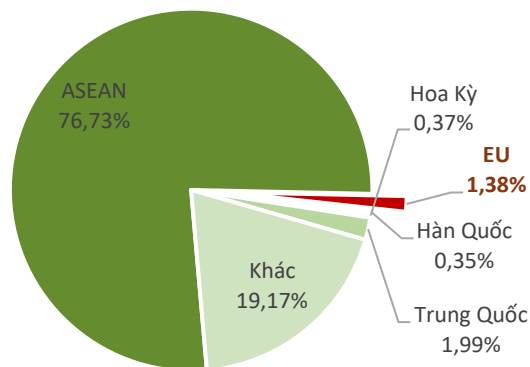
↘ Giảm **72,7%** so với T01/2024

↘ Giảm **11,7%** so với T02/2023

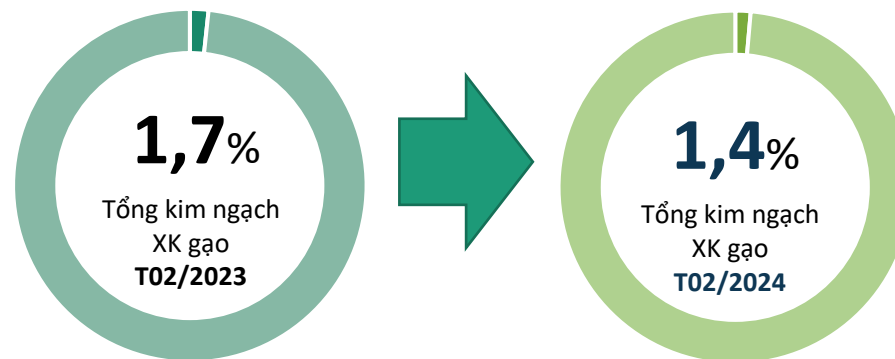
↓ Thấp hơn **2,2 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 2 tháng đạt **30,0 nghìn tấn**, đạt **28,9%** lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU, T02/2024



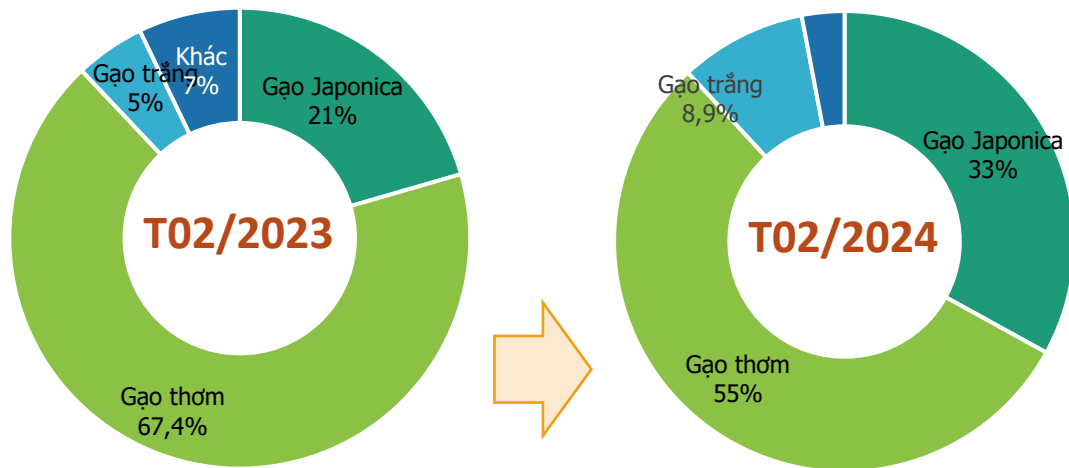
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU, T02/2024



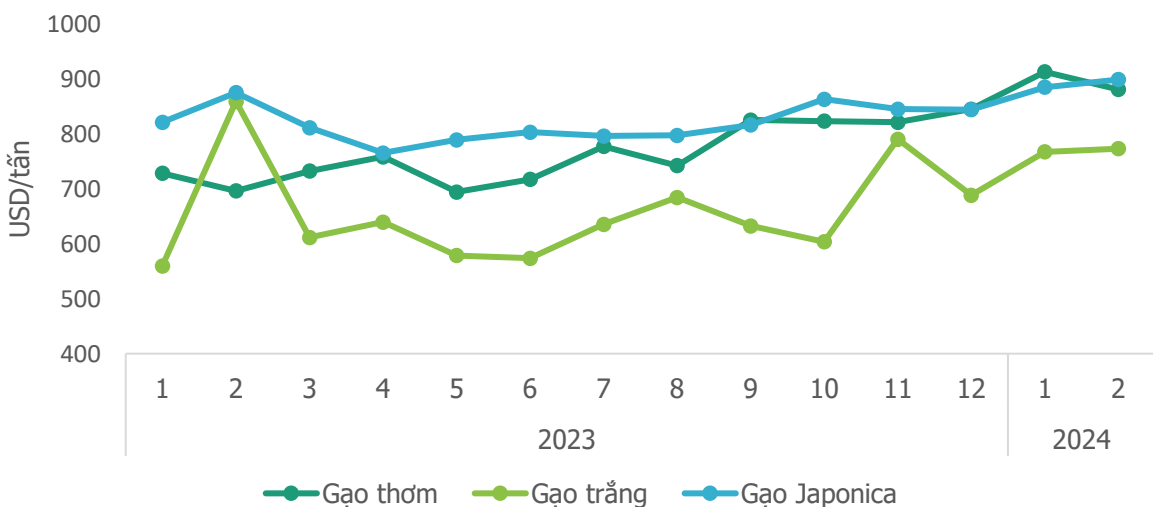


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU, T02/2024



Gạo thơm

Kim ngạch: **2,8** triệu USD
Giảm **86%** so với T01/2024
Giảm **13%** so với T02/2023



Gạo Japonica

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Giảm **27%** so với T01/2024
Tăng **71%** so với T02/2023



Gạo trắng

Kim ngạch: **0,5** triệu USD
Tăng **28%** so với T01/2024
Tăng **94%** so với T02/2023

Gạo Japonica

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **900** USD/tấn; **tăng 2%** so với tháng trước; và **tăng 3%** so với cùng kỳ năm 2023.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **882** USD/tấn; **giảm 4%** so với tháng trước; và **tăng 27%** so với cùng kỳ năm 2023.

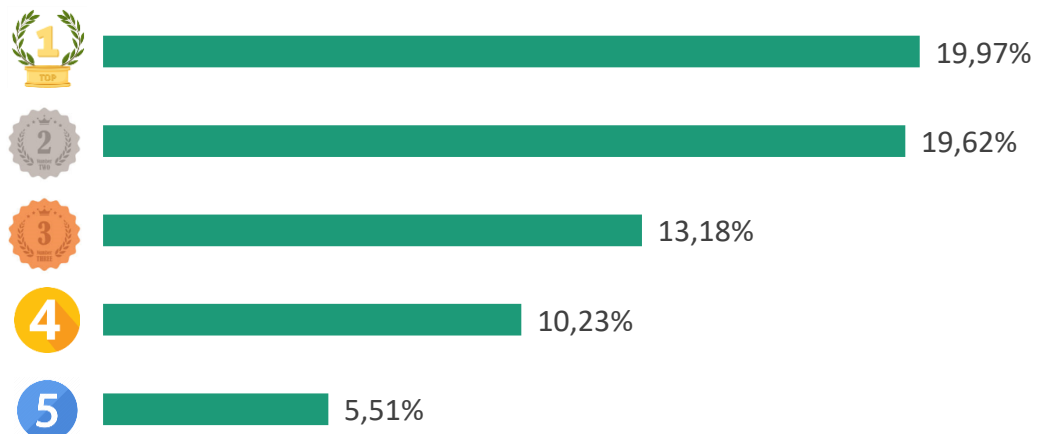
Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **768** USD/tấn; **tăng 1%** so với tháng trước; và **giảm 10%** so với cùng kỳ năm 2023.

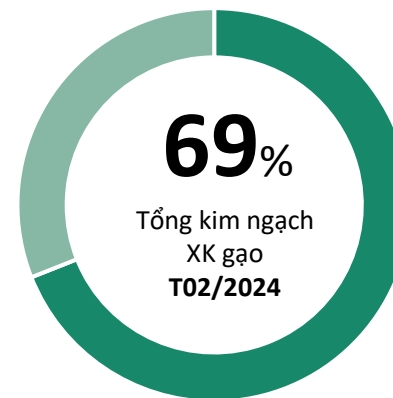


LÚA GẠO

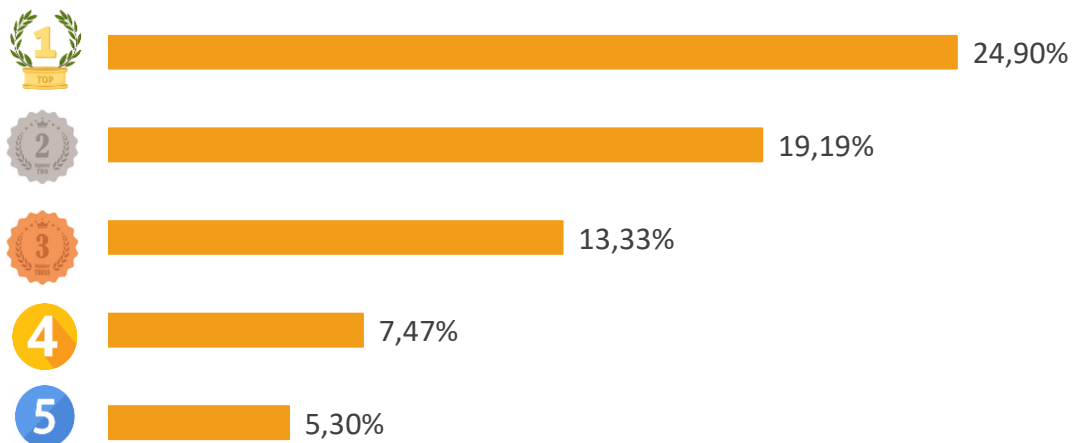
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



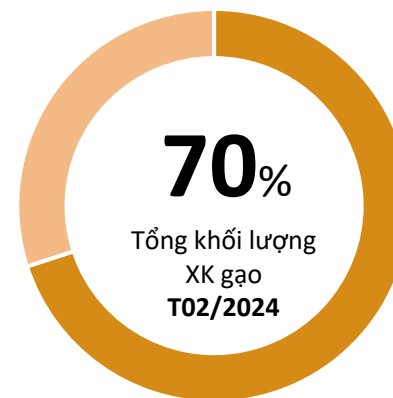
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T02/2024



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



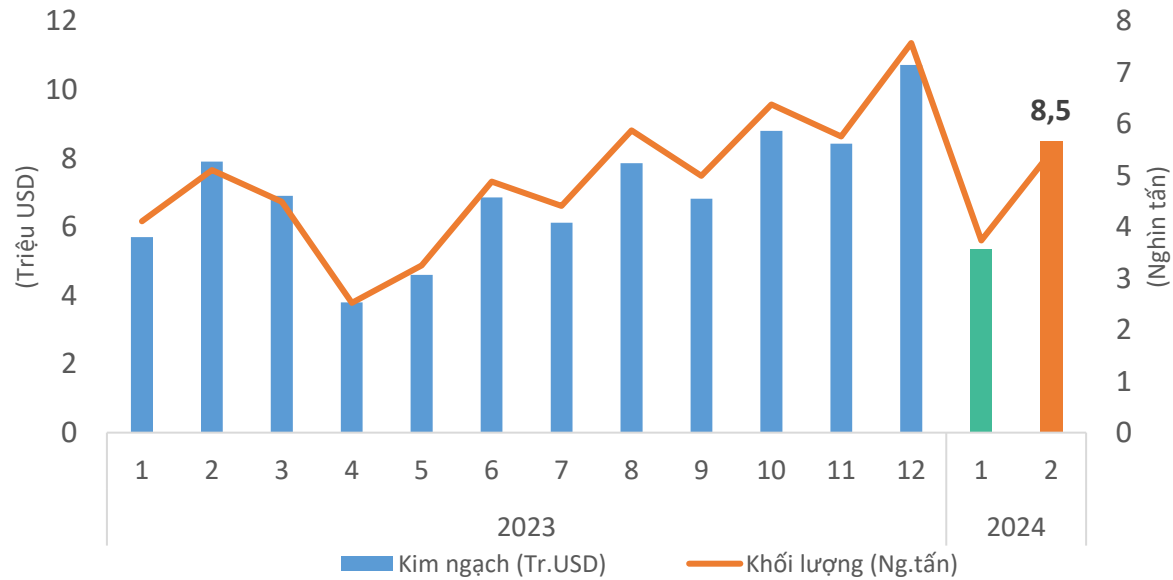
Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T02/2024





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường EU, T02/2024

KIM NGẠCH

8,5 triệu USD

↗ Tăng **58,6%** so với T01/2024

↗ Tăng **7,8%** so với T02/2023

↑ Cao hơn **1,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 02 tháng đầu năm 2024 đạt **13,9 triệu USD**, đạt **16,4%** kim ngạch năm 2023

KHỐI LƯỢNG

5,46 nghìn tấn

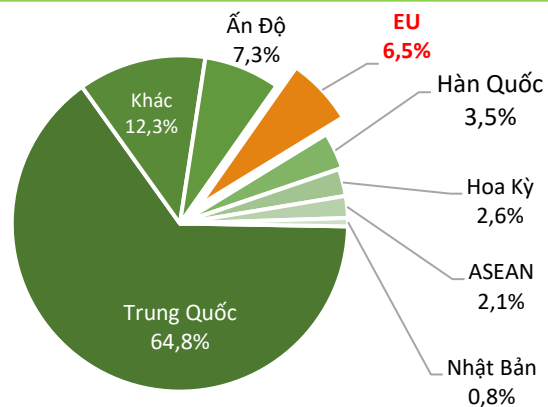
↗ Tăng **46,1%** so với T01/2024

↗ Tăng **7,0%** so với T02/2023

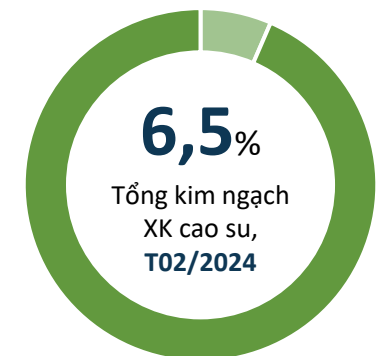
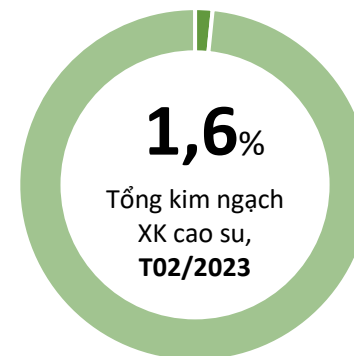
↑ Cao hơn **0,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 02 tháng đầu năm 2024 đạt **9,2 nghìn tấn**, đạt **15,5%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường EU, T02/2024



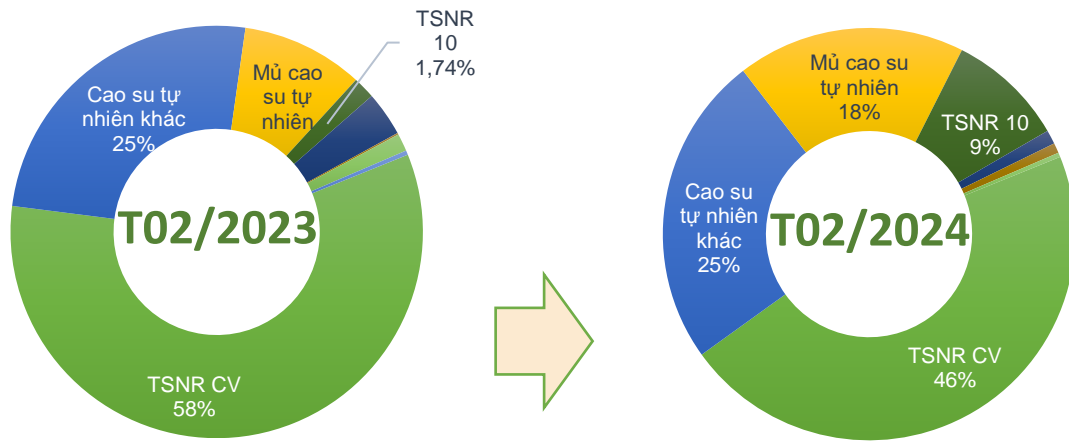
Biến động tỷ trọng giá trị cao su sang thị trường EU, T02/2024





CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su tự nhiên xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường EU, T02/2024



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **2,1** triệu USD
 Tăng **128%** so với T01/2024
 Tăng **4,7%** so với T02/2023



TSNR CV

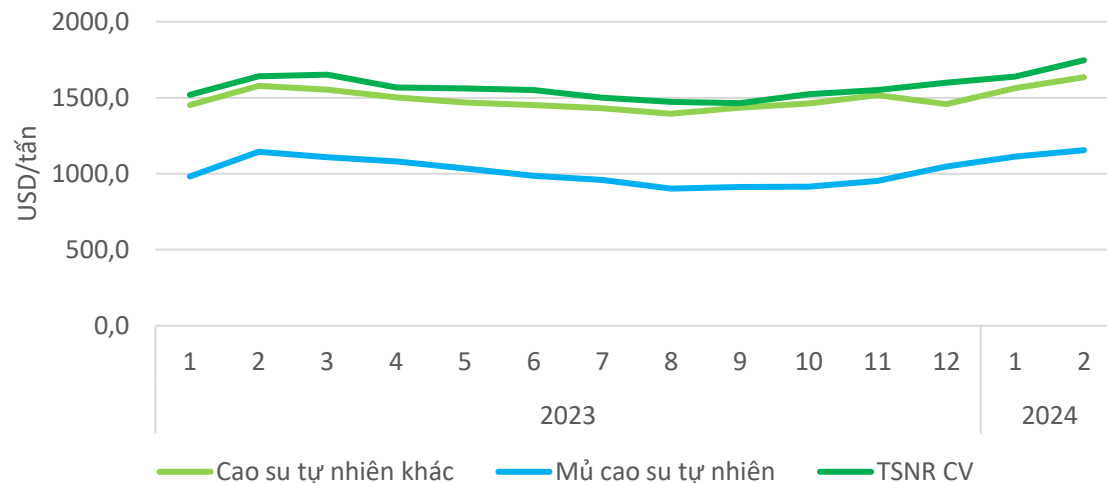
Kim ngạch: **3,9** triệu USD
 Tăng **45%** so với T01/2024
 Giảm **14,3%** so với T02/2023



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **1,5** triệu USD
 Tăng **3,0%** so với T01/2024
 Tăng **102%** so với T02/2023

Giá cao su xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T02/2024



Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **1.636** USD/tấn; tăng **4,7%** so với tháng trước; và tăng **4,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **1.747** USD/tấn; tăng **6,6%** so với tháng trước; và tăng **6,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

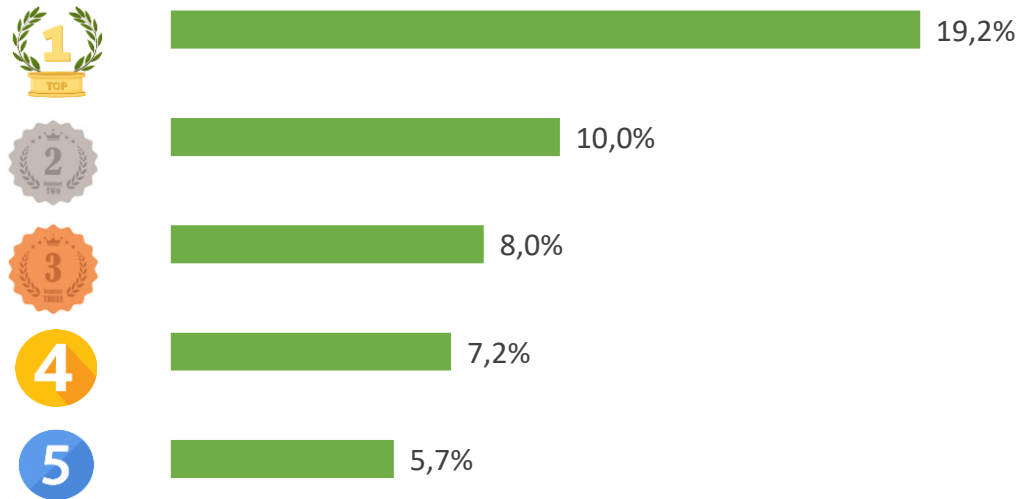
Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T02/2024 ở mức **1.154** USD/tấn; tăng **3,8%** so với tháng trước; và tăng **0,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

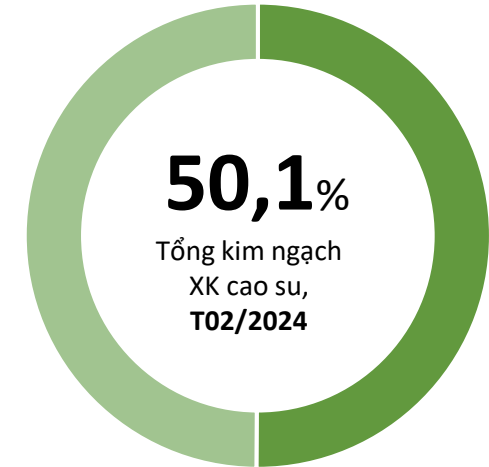


CAO SU

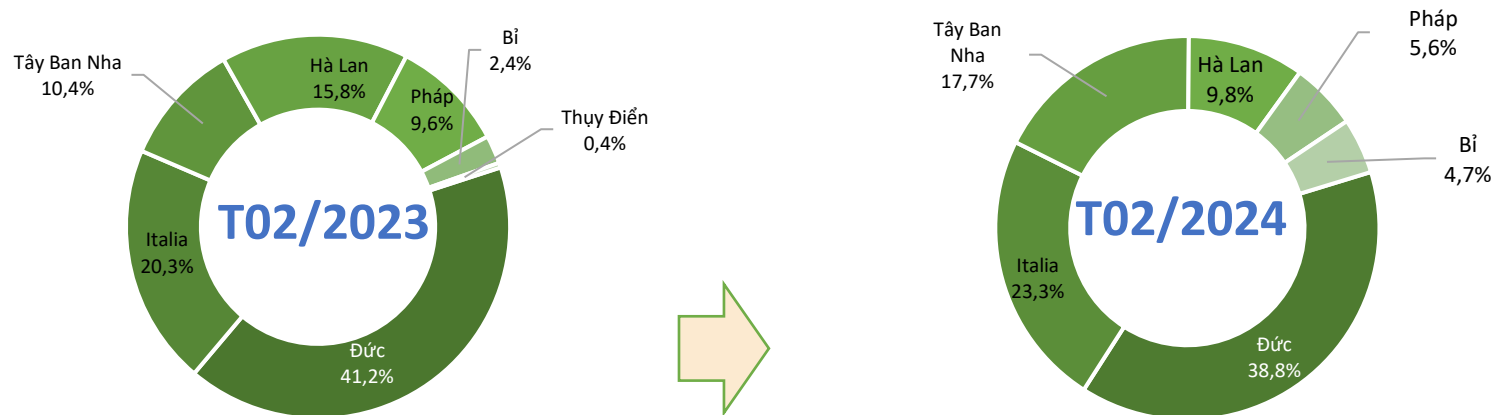
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T02/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T02/2024



Biến động tỷ trọng xuất khẩu cao su của Việt Nam sang một số nước trong khối EU, T02/2024





ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU EU

- Trong năm 2023, EU nhập khẩu cao su (HS 4001, 4002, 4003, 4005) từ các thị trường ngoài khối đạt trên 2,1 triệu tấn, trị giá 4,78 tỷ USD, giảm 22,8% về lượng và giảm 32,3% về trị giá so với năm 2022. Trong các nguồn cung ngoài khối thì Thái Lan, Bờ Biển Ngà, Indonesia, Hoa Kỳ, Hàn Quốc là 5 thị trường lớn nhất cung cấp cao su cho thị trường EU.
- Năm 2023, EU nhập khẩu 1,02 triệu tấn cao su tự nhiên (HS 4001) từ các thị trường ngoài khối, với trị giá 1,73 tỷ USD, giảm 24,5% về lượng và giảm 41,8% về trị giá so với năm 2022. Bờ Biển Ngà, Thái Lan, Indonesia, Malaysia và Việt Nam là 5 thị trường ngoài khối lớn nhất cung cấp cao su tự nhiên cho EU, lượng cao su tự nhiên nhập khẩu từ các thị trường này đều giảm trong năm 2023.
- Việt Nam là thị trường cung cấp cao su tự nhiên lớn thứ 5 cho EU trong năm 2023, với 67,8 nghìn tấn, trị giá 102,68 triệu USD, giảm 17,3% về lượng và giảm 39,5% về trị giá so với năm 2022, thị phần cao su tự nhiên của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của EU chiếm 6,64%, cao hơn so với mức 6,06% của năm 2022.

Ipsard

AGRO@INFO

Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo